



CHÚA NÓI VỚI CHÚNG TA TRÊN ĐƯỜNG ĐI

Văn kiện chung kết của
Tổng Tu Nghị Ngoại Thường
Đòng Anh Em Hèn Mọn

La Verna-Assisi,
19/09-01/10/2006

Rome 2006

OFEMMN

LỜI GIỚI THIỆU

Anh em thân mến,

Nguyện xin Chúa ban bình an cho anh em !

Tổng Tu nghị Ngoại thường, bắt đầu tại Đền thánh La Verna vào ngày 15 tháng 09 và tiếp tục tại Tu viện Đức Maria Nữ Vương các Thiên thần, đã kết thúc vào ngày 01 tháng 10 năm 2006 tại nguyện đường Porziuncola. Đây là một giai đoạn quan trọng trong viễn ảnh của cuộc cử hành lễ kỷ niệm 800 năm ngày Đức Innôxentiô III phê chuẩn *Luật và Đời sống* của chúng ta, tức là ngày thành lập Hội dòng chúng ta.

“Được ơn Chúa soi sáng”, chúng tôi, những Anh Em Hèn Mọn, đã trở về Assisi để đối diện với các cội nguồn của chúng tôi và với mục đích tìm ra câu trả lời cho câu hỏi: “Lạy Chúa, Chúa muốn chúng con làm gì trong tư cách những người anh em hèn mọn ngày hôm nay?” Mọi anh em và mọi Đơn vị có thể tìm được câu trả lời trong Văn kiện chung kết, *Chúa nói với chúng ta trên đường đi*. Văn kiện này là “một hòa niệm, một kinh nghiệm, một lộ trình, một ủy nhiệm thư, một lời mời gọi không ngừng vang vọng” (số 3) và một sự trợ giúp, nâng đỡ và khuyến khích anh em đem ra thực hành đoàn sủng của chúng ta trong khoảnh khắc hiện tại, mà Đức Chúa, Chúa Cha giàu lòng thương xót, đã cho chúng ta sống.

Văn kiện mà tôi vui sướng giới thiệu với mỗi một anh em hôm nay, sau khi được Hội đồng Dòng phê chuẩn, gồm hai phần. Phần thứ nhất, có thể gọi là “phần gọi hứng”, muốn nêu lên những lý do, sự nâng đỡ, nguồn ánh sáng và sự hướng dẫn cho lộ trình mà Chúa mời gọi chúng ta đi với “sự sáng suốt và táo bạo” trong thời đại này. Phần thứ hai trình bày phương pháp luận, những gợi ý và định

hướng để Huynh đệ đoàn toàn cầu và các Huynh đệ đoàn địa phương, nhờ đi theo cùng một con đường, nhưng bằng những hình thái và cung cách khác nhau, có cơ hội tháp nhập vào đời sống hằng ngày cái mà “bàn thờ của ký ức và các cội nguồn chúng ta ” (số 7) cho phép chúng ta lĩnh hội và trực cảm được.

Anh em thân mến, văn kiện *Chúa nói với chúng ta trên đường đi* làm cho Tổng Tu nghị Ngoại thường tiếp diễn trong mỗi anh em và trong mỗi Đơn vị. Nguyên xin Chúa và cha thánh Phanxicô nâng đỡ chúng ta trên đường đi. Ước gì chúng ta đi trên con đường này theo phương pháp luận của hình tượng Kinh Thánh trình bày các môn đệ gốc làng Emmau, nhằm biện phân cách thức cải tiến đời sống và sứ vụ chúng ta để chúng ta có thể trở nên “những dấu chỉ khiêm tốn và đơn sơ của một ngôi sao vẫn tiếp tục chiếu sáng trong đêm tối của các dân tộc, và lời kéo tất cả chúng ta hướng về trọng tâm của đời sống” (số 9).

Rôma, ngày 01 tháng 11 năm 2006, *Lễ các thánh nam nữ*

JOSÉ RODRÍGUEZ CARBALLO, OFM
Tổng Phục vụ

Prot. 097353

LỜI MỞ ĐẦU

1. Tổng Tu nghị Ngoại thường 2006 được đặt trong khung cảnh rộng lớn của cuộc cử hành lễ kỷ niệm 800 năm thành lập Hội Dòng Anh Em Hèn Mọn sẽ diễn ra vào

năm 2009. Văn kiện này không phải là một tiếng nói riêng lẻ, nhưng đã được soạn thảo để đọc dưới ánh sáng của cuộc cử hành *Ân huệ nguồn cội của chúng ta*, nghĩa là trong ánh sáng của một tiến trình tìm kiếm cách thức thực hiện đoàn sủng của chúng ta cho phù hợp với những thách đố của một thời đại đang biến chuyển. Sẽ chẳng phải là điều gì đáng ngạc nhiên khi trong bối cảnh đó, Phúc Âm cùng *Bản Luật và Đòi sống* chúng ta,¹ do thánh Phanxicô đệ trình lên Đức Innôxentiô III và đã được Đức Hônôriô III phê chuẩn, phải là những điểm quy chiếu của chúng ta. Văn kiện chung kết này mang dấu ấn của những suy tư, vốn đã luôn đồng hành với chúng ta cho đến nay², nhất là dấu ấn của Bản Báo cáo do Anh Tổng Phục vụ trình bày tại Tu nghị, mang đầu đề *Với sự sáng suốt và táo bạo*, trong đó Anh cố gắng hiện một cách đọc lại táo bạo và sáng suốt chính Phúc Âm và những tài liệu nguồn nền tảng của chúng ta.

2. Hơn thế nữa, văn kiện này cũng phản ánh mạnh mẽ vào trong ký ức chúng tôi những kinh nghiệm đức tin mà chúng tôi đã chia sẻ trong suốt những ngày này, chẳng hạn cuộc hành hương đến những nơi chốn đang bảo tồn hương thơm nguyên thủy của đoàn sủng chúng ta (Assisi, La Verna, Greccio, Fonte Colombo), sự hiệp thông của chúng tôi với những anh chị em đang chia sẻ cùng một linh đạo, cuộc gặp gỡ luôn vui tươi với các Chi

¹ "Their Book of Life, the hope of salvation, the marrow of the Gospel, the way of perfection, the key of paradise, the pact of an eternal covenant" (2Cel 208).

² *The Vocation of the Order Today*, Madrid 1973; *May the Lord Give You Peace*, Rome 2003; *The Grace of Our Origins*, Rome 2004; *The Instrumentum Laboris for the Extraordinary General Chapter*, Rome 2006.

em Clara Nghèo khó . Đó là những kinh nghiệm mà không lời nào diễn tả được.

3. *Chúa nói với chúng ta trên đường đi* không phải chỉ là một đầu đề. Đó là hình tượng Emmau vốn đã đồng hành với chúng tôi trong suốt Tu nghị: chúng tôi đã tập diễn tả cách thông dong các nỗi lo sợ của mình trong bối cảnh cuộc chia sẻ đức tin; chúng tôi đã tự vấn về cung cách sống của mình. Chúng tôi đã mở rộng tâm hồn đón tiếp huyền nhiệm tha nhân như một nơi chốn của ơn cứu độ. Chúng tôi ngạc nhiên vì sức mạnh nội tâm tuôn trào từ màu nhiệm Vượt Qua, thúc đẩy chúng tôi quay về cùng anh em với niềm tin tưởng mới mẻ hơn. *Chúa nói với chúng ta trên đường đi* là một hài niệm, một kinh nghiệm, một lộ trình, một ủy nhiệm thư, một lời mời gọi không ngừng vang vọng. Emmau là con đường cũ, nhưng luôn mới mẻ, trên con đường đó, một lần nữa, chúng tôi lại muốn cất bước cùng với mỗi một anh em.

Những người hành khất đi ăn mày ý nghĩa

4. Khi tụ họp với nhau bên ngưỡng cửa nguyện đường Porziuncola, chúng tôi, những anh em đến từ khắp các châu lục, trước hết đã bị đánh động bởi nét đẹp, sự phong phú và vẻ huy hoàng của mỗi dân tộc. Chúng tôi đã nhận thấy rằng, dù có những khác biệt và khoảng cách đáng kể về phương diện địa dư, các dân tộc chúng ta không còn sống cách ly, nhưng đan xen với nhau như một mạng lưới phức tạp được dệt thành bởi tính liên văn hoá, tính liên tôn giáo và sự giao lưu trực tiếp: các yếu tố này, cộng thêm những yếu tố khác nữa, làm nên tính chất đặc thù của xã hội toàn cầu hoá của chúng ta. Qua sự hiện diện và các tham luận đa ngôn ngữ của anh em và qua vô vàn giao tiếp không thể tiên liệu trong thời đại đang biến chuyển không ngừng này, chúng tôi đã nhận

thức được rằng sự đa dạng là một ân huệ, và khám phá ra tin mừng về một vị Thiên Chúa vô cùng phong nhiêu.

5. Tuy nhiên, niềm vui do sự tiếp xúc ngày càng mật thiết hơn giữa các dân tộc mang lại, không che khuất được nỗi đau đang khu trú trong thế giới chúng ta. Vấn đề đối với chúng tôi không chỉ là dùng những hình ảnh; không chỉ là đề cập đến một nhân loại trừu tượng; nhưng chúng tôi nghĩ tới những gương mặt cụ thể có tên tuổi và gắn kết với đời sống thường ngày của chúng tôi, những gương mặt và tên tuổi thân thương ấy không bao giờ lìa bỏ chúng tôi và có sức mạnh định hướng các cuộc tìm kiếm của chúng tôi. Chúng tôi nghĩ tới những đau khổ thực sự mà chúng tôi chia sẻ với dân tộc của mình, những đau khổ gây nên bởi chủ nghĩa chính thống hẹp hòi (Fundamentalism) và mang tính chiến đấu, một ý thức hệ đang chủ trương giới hạn sự đa dạng của việc thực hành đức tin và tư tưởng. Chúng tôi muốn nói tới nỗi khổ đau khi thấy nguyên cả những dân tộc vẫn đang kêu gào để được công nhận những quyền cơ bản như có cơm ăn áo mặc, có nhà ở, được học hành và có công ăn việc làm, hoặc những mảng dân chúng buộc phải di cư mà không hi vọng có được một sự đổi đời thật sự. Chúng tôi đã chia sẻ cho nhau những suy tư về các thế lực văn hoá, xã hội và chính trị đang tìm cách khống chế đời sống chúng ta, để cản trở không những đức tin mà cả lòng tin tưởng cơ bản của chúng ta đối với người khác. Rõ ràng đang tồn tại một cuộc đấu tranh kịch liệt để giành ảnh hưởng và quyền lực trong thế giới chúng ta, một ước muốn kiểm soát người khác bằng sức mạnh của tư tưởng, của công nghệ, cũng như của sự trao đổi kinh tế và mua bán vũ khí. Chúng tôi cảm thấy bị đè bẹp bởi sức nặng của một xã hội toàn cầu hoá đang theo đuổi tham vọng tự điều hành chính mình mà không cần đến những chuẩn mực đạo đức, như thể chính nó là một thượng đế

tuyệt đối. Chúng tôi cũng đau lòng không kém khi chứng kiến thiên nhiên, ngôi nhà chung của tất cả chúng ta, đang bị tàn phá một cách tàn nhẫn ngày này qua ngày khác.

6. Chính khi tiếp xúc trực tiếp với nỗi đau và sự vô nghĩa, với cơn khủng hoảng và tình trạng hỗn loạn của thời đại chúng ta, mà nhiều người đương thời tự hỏi về ý nghĩa của lịch sử, của đời người, của sự sống, và cũng đặt nghi vấn về sự xác thực của niềm hi vọng, và cuối cùng đặt tất cả mọi sự thành vấn đề. Chúng ta, những người anh em hèn mọn, không cảm thấy xa cách với cuộc tìm kiếm này³, đúng hơn, khi liên kết với con người của thời đại, chúng ta tự xem mình như những người hành khất đi ăn mày ý nghĩa.

Sự thăm viếng của niềm hi vọng

7. Trong những lúc bị khủng hoảng trầm trọng nhất, dân Ít-ra-en gọi lại trong ký ức những công trình kỳ diệu của Thiên Chúa, Đấng sáng tạo và giải phóng trong lịch sử của họ, hầu tìm được sức mạnh cần thiết để can đảm tiếp tục tiến bước trên lộ trình. Giống như Dân Ít-ra-en, chúng tôi, những anh em hèn mọn, “được ơn soi sáng của Chúa thúc đẩy”⁴, đã trở về Assisi, bàn thờ ưu ái của ký ức và các cội nguồn của chúng tôi. Chúng tôi đã trở về đây, với đầu óc đông đầy vấn nạn, tâm thần thì mệt mỏi và mang nặng những nghi hoặc đối với tương lai của nhân loại, của Giáo Hội và của Hội dòng.

8. Khi trở về Porziuncola, nơi chốn nhỏ bé nhất trong các nơi chốn của Dòng, tất cả chúng tôi đã cảm thấy thoải mái trong vòng tay huynh đệ của thánh Phanxicô, với

³ Cf. Jose Rodriguez Carballo, *With Clarity and Audacity*, 121.

⁴ Cf. *RnB* 2,1, *RCI* 2,1.

những căn tính riêng, những ánh sáng và bóng tối của chúng tôi. Ngài đã chia sẻ với chúng tôi kinh nghiệm của ngài và những bản văn nền tảng của ngài như những cuốn sách mở và chưa hoàn tất, chúng cần được hoàn tất qua sự trung thành của chúng ta đối với Thiên Chúa và thế giới, “luôn phục tùng và quỳ gối dưới chân Hội Thánh, bền đỗ trong đức tin công giáo”⁵. Liên kết với thánh Phanxicô và Anh Tổng Phục vụ của chúng ta, anh em chúng tôi đã khẩn cầu Thiên Chúa tối cao và vinh hiển chiếu sáng sự tăm tối đang bao phủ tâm hồn chúng tôi và tâm hồn thế giới, để Người ban cho chúng tôi một đức tin ngay thẳng, một đức cậy vững vàng và một đức ái hoàn hảo.⁶ Một lần nữa thánh Phanxicô đã mời gọi chúng tôi hãy vui mừng khi sống giữa những người bị khinh rẻ, người nghèo khổ và tàn tật, người bệnh hoạn và phung cùi và giữa những người hành khát bên vệ đường.⁷ Chúng tôi cảm nhận thánh Phanxicô đang chúc lành cho chúng tôi, đang để ý chăm sóc chúng tôi như chăm sóc anh Lêô, người bạn đường trung thành của ngài. Chúa đã ngoảnh mặt lại nhìn chúng tôi, như thánh Phanxicô đã từng ước muốn.⁸ Đoạn Kinh Thánh kể lại câu chuyện các môn đệ về làng Emmau⁹ đã hướng dẫn chúng tôi như kiểu mẫu của cuộc hành trình mà chúng tôi muốn thực hiện trên các nẻo đường khác nhau của thế giới hôm nay.

9. Hội dòng, khi trở về với nguồn cội qua việc chia sẻ các câu chuyện về đời sống anh em, đã được hưởng cuộc thăm viếng của niềm hi vọng; không phải bất cứ niềm hi vọng thường tình nào, nhưng đúng hơn là niềm

⁵ *Rb* 12, 4.

⁶ Cf. *PrCr* 1.

⁷ Cf. *RnB* 9,2; *TestS* 1-2; *ICel* 17.

⁸ Cf. *BIL* 1.

⁹ Cf. *Lk.* 24, 13-36.

hi vọng đặt nền tảng trên Đức Kitô nghèo khó và chịu đóng đinh,¹⁰ và trên những người đại diện cho Ngài, những người nghèo khó và chịu đóng đinh của trái đất này.¹¹ Chính lúc nối kết kinh nghiệm của chúng ta về Tin mừng Đức Giêsu Kitô với kinh nghiệm của chúng ta về cuộc sống với tất cả chiều sâu của nó, là lúc chúng ta từng bước được giải thoát khỏi tâm trạng chán chường, và khỏi các thứ chủ nghĩa duy tâm rề tiền và chủ nghĩa thực dụng hời hợt, để lao mình về phía trước hướng tới Nước Trời, trong bầu không khí phong nhiêu của cuộc hành trình bước theo dấu chân Chúa Kitô. Thiên Chúa, Đấng đã tự mạc khải cho thánh Phanxicô và cho chúng ta hôm nay, không tỏ ra dửng dưng hoặc xa cách với đau khổ của nhân loại nhưng, trái lại, Người đã mạc khải chính mình cho chúng ta như là “Đấng Tạo hoá, Cứu chuộc, An ủi và Cứu độ”.¹² Người đã, đang và sẽ là “tất cả sự thiện, sự tối thiện, sự toàn thiện”,¹³ niềm vui và chỗ dựa vững chắc của vũ trụ. Niềm hi vọng này thúc đẩy chúng ta hành động cho công lý, hoà bình và thiện ích tại những nơi chúng ta hiện diện. Chúng ta cảm thấy xúc động khi nhận thấy rằng chúng ta là những dấu chỉ khiêm tốn và đơn sơ của một ngôi sao vẫn tiếp tục chiếu sáng trong đêm tối của các dân tộc, và lôi kéo tất cả chúng ta hướng về trọng tâm của đời sống.¹⁴

¹⁰ Cf. 2 *Cel.* 105.

¹¹ Cf. *Mt.* 25, 31-46.

¹² *PrOF* 1.

¹³ *ExhP* 11; cf. *RnB* 17:5-7, 17-18.

¹⁴ Cf. *Mt.* 2:1-3.

TRONG ÁNH SÁNG CỦA ÂN BAN

“Chúa đã ban cho tôi...”

(DC 1.4.6.14.39)

Cuộc sống trên hết

10. Kinh nghiệm mà chúng tôi đã cùng nhau nếm trải, xác nhận cho chúng tôi rằng khía cạnh độc đáo nhất của lộ trình phan sinh phát xuất từ cuộc sống. Nghĩa là, chúng ta khởi đi từ tầm quan trọng của việc thực hành để hiểu hơn về ơn gọi của chúng ta. Lý thuyết soi sáng cuộc sống, nhưng nó không bao giờ có thể thay thế cuộc sống.

11. Thánh Phanxicô, sau khi lắng nghe Phúc Âm, đã không chần chừ thay đổi kiểu ăn mặc.¹⁵ Cần phải đem ra thực hành lời đã lắng nghe, cho dù chỉ bằng một cách thức chưa hoàn chỉnh và còn mang dáng vẻ vật chất bề ngoài. Điều này dạy cho chúng ta thấy rằng để đạt tới một sự hiểu biết thiêng liêng đích thực – sự hiểu biết không chỉ thuần túy trí thức - chúng ta cần đi qua con đường kinh nghiệm, tiếp xúc với thực tại lịch sử, chăm chú lắng nghe Lời Chúa và nhanh chóng áp dụng vào cuộc sống.¹⁶ Một điều tương tự đã xảy ra tại San Damiano, khi Đấng chịu đóng đinh mời gọi thánh Phanxicô sửa sang Giáo hội.¹⁷ Ngài liền bắt tay vào việc trùng tu lại những nhà nguyện bị bỏ hoang.¹⁸ Ngài đã làm thế, không phải vì ngài đã giải thích sai sứ điệp, như ta thường nghĩ, nhưng chính bởi vì, để hiểu ý nghĩa sâu sắc hơn của những lời đã được gởi đến cho ngài, ngài cần đặt mình vào địa hạt

¹⁵ Cf. *1Cel* 22.

¹⁶ Cf. *Lk.* 6, 46-49.

¹⁷ Cf. *LegMj* II, 1.

¹⁸ Cf. *LegMj* II, 7-8.

của kinh nghiệm, của hành động với người khác. Sự khôn ngoan này của cách phân định phan sinh đã xuất hiện với sức thuyết phục mạnh mẽ trong các *Huấn ngôn*: “Những người được Thần Khí tác giả Kinh Thánh làm cho sống, là những người không gán cho xác phàm mọi chữ nghĩa mình biết hay muốn biết, nhưng *dùng lời nói và gương sáng* mà dâng trả những điều đó về cho Thiên Chúa là Đức Chúa tối cao, Đáng sở hữu mọi điều thiện hảo.”¹⁹ Phải luôn dành vị trí ưu tiên cho cuộc sống, cho kinh nghiệm, cho sự tiếp xúc trên bình diện con người với đau khổ và thực tại trần trụi hi vọng của mỗi nhân vị, mỗi dân tộc, và toàn thể các vật thụ tạo; chỉ sau đó mới giải thích cuộc sống trong ánh sáng đức tin theo một vận hành vòng tròn liên tục. Chúng ta có thể cùng nhau đi theo hướng này không? Trong ánh sáng của nguyên tắc khẳng định vị trí ưu việt của thực hành, một trong những lời khuyến cáo thường được lặp đi lặp lại tại Tu nghị là cổ vũ sự đối thoại và tạo nên những cách thức thực hành đối thoại mới mẻ và cụ thể sao cho phù hợp với những đặc điểm của mỗi nền văn hoá và những nhu cầu riêng của nó.

Luật và Đời sống

12. Trong những ngày Tu Nghị, điều rất rõ ràng đối với chúng tôi là truyền thống linh đạo và trí thức phan sinh, được cảm rỗi trong kinh nghiệm của các cộng đoàn tiên khởi hiện diện tại các thành phố và các đại học, đã mở ra lộ trình hành động. Thánh Phanxicô đã dạy chúng ta phải

¹⁹ *Adm 7,4.*

“tìm kiếm Thần Khí Chúa và tác động thánh của Người”.²⁰ Chính Bản Luật đã thường xuyên được giải thích trên bình diện thực hành và lý thuyết, không chỉ trong tương quan với thánh Phanxicô, mà với cả kinh nghiệm sống động của các anh em, của xã hội và của Giáo Hội nữa. Anh em chúng ta không chỉ có Luật, nhưng có *Luật và Đời sống*.²¹ Các bậc Thầy thần học của chúng ta, như Alexandre Hales, Bonaventura, Phêrô-Gioan Olivi, Gioan Duns Scotus và William Ockham, bên cạnh những vị thầy khác, đã cống hiến một giáo huấn sâu rộng, theo đó việc khảo cứu Lời Thiên Chúa một cách khoa học nhắm đến sự biến đổi đời sống chúng ta và đạt tới tột đỉnh, không phải ở mức độ trí thức cao, nhưng trong một sự trao đổi tình yêu với Thiên Chúa, với chính chúng ta và với những người lân cận của chúng ta²², nhất là với những người bị loại trừ trong thế giới này. Trong truyền thống phan sinh, thần học không phải là một khoa học, nhưng là một sự khôn ngoan (*sapientia*).²³ Đó là một thứ khôn ngoan làm cho chúng ta ném cảm (*sapere*) sự gặp gỡ như một phương tiện để biến đổi thế giới. Chúng ta có biết đến truyền thống này không? Các cơ chế của chúng ta có nâng đỡ nó không? Chúng ta có biết những khảo cứu phê bình về các nguồn phan sinh đã được thực hiện trong năm chục năm vừa qua không?

13. Trong kỳ Tu nghị này chúng tôi đã bị chất vấn về nhu cầu phải vận dụng tinh thần phê phán để phục hồi những truyền thống triết học, thần học, thần bí và nghệ

²⁰ *RB* 10, 8.

²¹ Cf. *RB* 1:1.

²² Cf. *GGCC* 128.

²³ Cf. Bonaventura: *Proemii Quaestio 3 of the Commentary on Book 1 of the Sentences*; John Duns Scotus: *Ordinatio Prologus, Pars V, De theologia quatenus scientia practica*, 151-237.

thuật lớn lao của di sản phan sinh như một chỗ dựa cho sứ vụ rao giảng Phúc Âm của chúng ta qua lời nói và việc làm giữa nền văn hoá đương đại.²⁴ Chúng tôi ghi nhận rằng, nếu không hiểu biết các nguồn của chúng ta – nhất là các di cảo của thánh Phanxicô – và truyền thống của Dòng, chúng ta có nguy cơ dễ rơi vào chủ nghĩa chính thống bảo thủ hẹp hòi và những khuynh hướng “ứng xử theo cảm xúc” của hiện tại; đồng thời có nguy cơ đánh mất sự đóng góp độc đáo của chúng ta khi đề ra những cách giải thích méo mó, khiến cho sự đóng góp ấy bị lệ thuộc vào ảnh hưởng của những “ông chủ” khác trong lãnh vực tư tưởng và hành động. Cũng trong viễn ảnh này, chúng tôi nhìn nhận rằng, để cho di sản của chúng ta được vận dụng đúng mức, chúng ta nhất thiết không được phép bóc tách nó ra khỏi bối cảnh và nhựa sống của thời đại trong đó nó đã nảy sinh, và lại càng không được bóc tách nó ra khỏi bối cảnh của ngày hôm nay.

Đức tin như một ân ban

14. Tuy nhiên, để giải thích cuộc sống, sự tiếp xúc với thực tại thì chưa đủ; cần phải nhìn cuộc sống với con mắt đức tin nữa, nghĩa là, sống kiếp người trên nền tảng một mối tương giao thâm sâu với Thiên Chúa và với Lời của Người trong sự hiệp thông chặt chẽ với Hội Thánh.²⁵ Noi gương anh Bênadô, người bạn đồng hành tiên khởi của thánh Phanxicô, chúng tôi lại một lần nữa chất vấn ngài trong Tu nghị này: “Chúng con phải làm gì?” và ngài đã lặp lại câu trả lời: “Chúng ta hãy đến nhà thờ, cầm lấy

²⁴ Cf. *GGCC* 166, 2.

²⁵ Cf. *RB* 12, 4.

sách Phúc Âm và tinh ý Chúa Kitô.”²⁶ “Chúng ta hãy trở về với Phúc Âm và rồi cuộc sống chúng ta sẽ tìm lại được *thi vị*, vẻ đẹp và sự hứng thú của thuở ban đầu nơi nguồn cội... Chúng ta hãy giải thoát Tin mừng thì Tin mừng sẽ giải thoát chúng ta”²⁷. Chìa khoá của khoa chú giải mở ngõ cho chúng ta tiếp cận Tin mừng chính là khả năng của Tin mừng giải thoát chúng ta khỏi mọi dạng thức nô lệ.

15. Chúng tôi tự hỏi: cuộc trở về thật cần thiết này với Phúc Âm, trở về với sức mạnh chữa lành và giải phóng của Phúc Âm, có gặp một chướng ngại nào không trong đời sống chúng ta, do thiếu vắng một niềm tin/tin tưởng nền tảng, mang tính chất chiều ngang đậm nét hơn trong tương quan với chính mình và với tha nhân? Tính năng động của lòng tin ghi đậm dấu ấn trên chúng ta ngay từ lúc khởi đầu. Khi chào đời, chúng ta được đón nhận bởi một người mẹ hoặc một ai đó chăm sóc chúng ta. Chúng ta giao phó chính mình cho những người ấy – cũng như sau này nhiều người khác sẽ ký thác bản thân cho chúng ta - ; họ chăm sóc chúng ta bằng cách đón nhận chúng ta, khích lệ chúng ta, sửa dạy chúng ta và yêu thương chúng ta. Những mối tương giao cốt thiết của đời sống chúng ta với thế giới, với Thiên Chúa và với anh em, được xây dựng trên nền tảng của lòng tin tưởng tiên khởi và cơ bản ấy. Khi nói đến lòng tin, chúng ta nói đến một mối tương giao mang hai chiều kích: chiều ngang, giữa những con người với nhau, và chiều dọc, với Thiên Chúa. Hai chiều kích ấy gắn kết chặt chẽ với nhau.

16. Trong Tu nghị này, chúng tôi đã ý thức về những hoàn cảnh và những xung đột làm tổn thương một cách đặc biệt sự tin tưởng lẫn nhau giữa con người với con

²⁶ 2Cel 15.

²⁷ J. Rodriguez Carballo. *With Clarity and Audacity*, Rome, 2006, no. 5.

người. Là những anh em hèn mọn, chúng tôi cảm thấy mình được mời gọi đi tạo lại lòng tin tiên khởi và cơ bản ấy; vì nếu không có nó thì sẽ khó mà đạt tới một đức tin gắn bó chúng ta vào với vị Thiên Chúa của sự sống và nhìn nhận tha nhân như anh em và chị em. Để trở thành khí cụ tái thiết mạng lưới nền tảng này của lòng tin tưởng lẫn nhau, chúng tôi cảm thấy cần có một nền huấn luyện thường xuyên và khởi đầu với sự chú mục vào việc xây dựng những cấu trúc nhân bản của từng nhân vị và sự cá nhân hoá/nhân vị hóa đức tin.²⁸ Qua tất cả những điều này, chúng tôi nhận thức rằng, khi nói đến đức tin, là chúng ta đang đứng trước một ân ban, một tác động của Chúa Thánh Thần trong chúng ta. Chính yếu tố ân ban và tác động của Chúa Thánh Thần vượt lên trên tất cả mọi chủ nghĩa định mệnh về con người: “Đức tin nảy sinh trong lòng con người không phải nhờ những cuộc tranh cãi, nhưng nhờ tác động của Chúa Thánh Thần, Đấng phân phát các ân ban cho mỗi người theo ý Ngài muốn”.²⁹

17. Câu chuyện người phụ nữ Samaria³⁰ cung cấp cho chúng ta một hình ảnh về đức tin nhìn trong tương giao với Thiên Chúa và với tha nhân. Người phụ nữ ấy đã tăng trưởng trong hành trình gặp gỡ Lời, làm cho đức tin của bà trở nên sâu sắc hơn và cuối cùng chính bà đã trở thành một tông đồ loan tin mừng cho kẻ khác. Tiến trình hoán cải của bà đã bắt đầu từ khi Đức Giêsu cho phép bà, một người ngoại bang, một phụ nữ, với lịch sử riêng tư đầy dẫy những xung đột và những quan hệ tình cảm, trao gửi cho ngài tất cả những gì làm nên con người thật của bà, tất cả những gì bà có, nghĩa là sự thật trọn vẹn về bản thân bà không hề pha lẫn một mảy may giả

²⁸ Cf. *Ibid.* 115.

²⁹ *GGCC* 99.

³⁰ Cf. *Jn* 4, 1-42.

đổi. Thiên Chúa cũng trao ban chính mình cho nhân loại chúng ta bằng một cách thức tương tự như thế. Khởi đi từ khoảnh khắc đó, Người dẫn đưa loài người ngày càng tiến vào chiều sâu, tới một nguồn mạch để họ không bao giờ còn khát nữa. Con khát được thỏa mãn ấy giờ đây là sự điệp Thiên Chúa gửi tới cho nhân loại.

18. Đức tin là cánh cửa qua đó Chúa tiếp xúc với chúng ta, chữa lành những bệnh tật của chúng ta³¹, giải tỏa những hạn chế mà chúng ta kế thừa từ quá khứ, giao hoà chúng ta và bày tỏ cho chúng ta thấy nền tảng hiện thực của những điều chúng ta hi vọng³² và cũng chính qua đó Người sai chúng ta đi. Đức tin bao hàm tất cả những gì làm nên thực chất của chúng ta, lịch sử, thân xác, tâm trí, cảm xúc, đến nỗi toàn thể con người chúng ta được hướng dẫn tới thái độ vâng phục Lời³³, vốn chứa đựng đầy ấp tương lai. Đời sống trong đức tin là nguồn suối đích thực làm phát sinh niềm vui và niềm hi vọng cho chúng ta,³⁴ là khởi điểm của hành trình chúng ta bước theo dấu chân Đức Giêsu Kitô và của công cuộc chúng ta làm chứng cho Người trước mặt thế giới.

Logic của ân ban

19. Khởi đi từ đức tin, chúng tôi muốn đề nghị một cách nhìn luôn mới mẻ về toàn thể thực tại: vũ trụ là một quà tặng xuất phát từ ân ban nhưng không của Thiên Chúa.³⁵ Trong tư cách những người Anh em, chúng tôi cảm thấy mình được kêu gọi đi truyền đạt một logic của

³¹ Cf. *Lk* 5, 17-26; *IP* 1, 5-9.

³² Cf. *Heb.* 11, 1.

³³ Cf. Bonaventure. *Distinctio XXV, Articulus II, Quaestio III of Book III of the Commentary on the Sentences.*

³⁴ Cf. *May the Lord Give You Peace*, 22-27.

³⁵ Cf. *GGCC* 20, 2.

ân ban hoặc quà tặng, vượt trên logic của quy luật giá cả, quy luật thị trường trao đổi hàng hóa và quy luật lợi nhuận đang tự áp đặt trên thời đại chúng ta. Tầm nhìn này đã được ban cho thánh Phanxicô: “Tất cả chúng ta hãy yêu mến Thiên Chúa là Đức Chúa hết lòng, hết linh hồn, hết tâm thần, hết khả năng và nghị lực, hết trí hiểu, hết sức mạnh, với tất cả nỗ lực, tất cả tình cảm, tất cả tâm can, tất cả ước muốn và ý chí. Chính Người đã ban và đang ban cho tất cả chúng ta trọn vẹn thân xác, trọn vẹn linh hồn và trọn vẹn sự sống. Chính Người đã dựng nên ta, đã cứu chuộc ta, và sẽ cứu độ ta chỉ vì lòng từ bi nhân hậu. Chính Người đã và vẫn còn ban cho chúng ta mọi điều thiện hảo.”³⁶ Không có gì thuộc về chúng ta, mọi sự đều là ân ban chúng ta lãnh nhận, nhằm để sẽ chia và dâng trả.

20. Tầm nhìn kitô giáo về Ba Ngôi nhận ra logic hoàn hảo của quà tặng trong chính Thiên Chúa: Thiên Chúa, Đấng là Cha, từ vĩnh cửu tự ban tặng chính mình cho Chúa Con trong Chúa Thánh Thần, và Chúa Thánh Thần từ vĩnh cửu đã được Chúa Cha và Chúa Con ban tặng. Sự hiệp nhất giữa Ba Ngôi là một sự hiệp nhất trong tình yêu. Thiên Chúa là tình yêu và chỉ là tình yêu, bởi vì chính sự sống của Người là một quà tặng bản thân từ vĩnh cửu.³⁷ Khi chúng ta gắn bó với Đức Giêsu, chúng ta nhận ra sự biểu lộ của năng động ân ban trong lịch sử. Chính Người, quà tặng tuyệt hảo trào vọt từ tình yêu của Chúa Cha, đã trao ban chính mình,³⁸ trao ban sự sống của mình,³⁹ trao ban thân thể của mình trong màu nhiệm

³⁶ *RnB* 23, 8.

³⁷ Cf. Benedict XVI, *Deus caritas est*, Rome 2005.

³⁸ Cf. *Gal* 1, 4; Cf. *1Tim* 2, 6.

³⁹ Cf. *Mk*. 10, 45.

Thánh giá.⁴⁰ Trong cuộc đời của mình, Đức Giêsu không ngừng trao ban lời của Người,⁴¹ bánh sự sống,⁴² sự bình an của Người,⁴³ Thần Khí,⁴⁴ và sự sống vĩnh cửu.⁴⁵

21. Như một ân ban đặc biệt, Đức Giêsu đã hiến tặng cho chúng ta chính Mẹ của Ngài,⁴⁶ người môn đệ tuyệt hảo của Ngài. Thể theo logic quà tặng, Mẹ Ngài được đặt làm “Trình nữ đã trở thành Hội Thánh”: “Kính chào Bà, Nữ hoàng thánh thiện, Thánh Mẫu của Thiên Chúa, Maria ..., được Chúa Cha chí thánh trên trời tuyển chọn. Chúa Cha cùng với Chúa Con chí thánh dấu yêu và Chúa Thánh Thần, Đấng Bảo trợ, đã thánh hiến Bà.”⁴⁷

22. Chúng ta, vốn là hình ảnh của Đấng Tạo hoá, nhìn nhận mình là những người lãnh nhận quà tặng này của Thiên Chúa: Chúng ta không phải là sở hữu chủ của đời sống chúng ta, nhưng đúng hơn chúng ta đã luôn nhận lãnh sự sống ấy như một quà tặng từ trên cao. Chúng ta có khả năng trao ban chính mình cách nhưng không cho người khác qua một chuyển động giống như chuyển động của Thiên Chúa không ngừng trao ban chính mình. Đó là kinh nghiệm được cử hành trong mỗi Hy lễ Tạ ơn⁴⁸: Chúng ta lãnh nhận quà tặng là Chúa Con từ Thiên Chúa, chúng ta đi vào một mối tương giao thân mật với Người và chúng ta được Chúa Thánh Thần sai vào thế giới như một sự nối dài tình yêu của Thiên Chúa. Như hiến chế

⁴⁰ Cf. *Mt.* 26, 26.

⁴¹ Cf. *Jn.* 17, 7.14.

⁴² Cf. *Jn.* 6, 35.51.

⁴³ Cf. *Jn.* 14, 27.

⁴⁴ Cf. *Jn.* 3, 34.

⁴⁵ Cf. *Jn.* 10, 28.

⁴⁶ Cf. *Jn.* 19, 26-27.

⁴⁷ *SalBVM* 1.

⁴⁸ Cf. *Adm* 1; Cf. *LtO* 28-29.

Vui Mừng và Hy Vọng (Gaudium et Spes) đã từng viết: không ai “có thể đạt được sự hoàn thành bản thân trừ phi chân thành hiến dâng chính mình cho kẻ khác.”⁴⁹ Chính Thiên Chúa duy nhất trong Ba Ngôi dẫn đưa chúng ta ra khỏi chính mình để hướng về cuộc gặp gỡ với kẻ khác, với cái khác biệt; dấu rằng chuyển động của chúng ta ra khỏi chính mình cũng khác biệt với sự ra khỏi chính mình của Thiên Chúa, bởi vì Thiên Chúa tạo dựng từ hư vô qua hành động ban tặng của Người, còn trong trường hợp chúng ta, chúng ta chỉ có thể dâng trả những điều tốt lành mà chúng ta đã lãnh nhận từ Thiên Chúa mà thôi.⁵⁰

23. Được soi sáng bởi niềm tin vào Thiên Chúa Ba Ngôi, chúng ta nhìn nhận rằng mỗi một người trong các anh em, với tất cả sự khác biệt trong nhân cách của họ, vẫn là quà tặng được ký thác cho cuộc đời của chúng ta để chúng ta có thể đi vào một mối tương giao tình yêu không tính toán và vô vị lợi với họ.⁵¹ Vì thế, dấu chỉ hiển nhiên nhất về lòng trung thành đối với Chúa là: tình yêu liên kết chúng ta lại với nhau.⁵² Trong Di chúc Siena, thánh Phanxicô viết cho anh em của Hội dòng vào thời đại ngài và cho tất cả anh em “sẽ gia nhập Dòng cho tới ngày tận thế”: “để chúng tỏ anh em tưởng nhớ đến lời chúc lành và di chúc của tôi, anh em hãy luôn luôn yêu thương nhau.”⁵³

24. Theo logic của ân ban và quà tặng, chỉ bằng cách đi theo dấu chân Chúa Giêsu Kitô, và khuôn mình vào mô hình đời sống, cuộc khổ nạn, cái chết và sự sống lại của Người, mà chúng ta tìm được sức mạnh và sự sáng suốt

⁴⁹ GS 24.

⁵⁰ Cf. GGCC 20, 1.

⁵¹ Cf. *Test.* 14.

⁵² Cf. *Jn.* 13, 35; *Jn* 11, 36.

⁵³ *TestS.* 3.

để đối diện với những hoàn cảnh cá nhân, cộng đoàn và xã hội vốn luôn mang dấu ấn của giới hạn và tội lỗi.

25. Trong bộ Kinh Thần tụng thương khó, thánh Phanxicô đón nhận làm của riêng mình những tâm tình của chính Chúa Kitô, Đấng đã trở thành người nghèo để dùng chính cái nghèo của mình mà làm cho chúng ta nên giàu có.⁵⁴ Phải xuất phát từ khởi điểm duy nhất là sự gắn bó với Chúa Kitô, chúng ta mới có thể nói với nhau như thánh Clara đã nói với Agnès: “Tôi cũng thấy rằng, với lòng khiêm nhường, với sức mạnh của đức tin và vòng tay của đức nghèo khó, Bà đã ôm chặt lấy kho tàng vô song chôn dấu trong thửa ruộng thế gian và cõi lòng con người; ... và tôi xem Bà như cộng sự viên của chính Thiên Chúa, và như người vực dậy những chi thể đang sa ngã trong thân thể khốn tả của Người.”⁵⁵

HUYNH-ĐỆ-ĐOÀN- ĐƯỢC-SAI-ĐI-PHÚC-ÂM-HÓA

⁵⁴ Cf. *OfP*; *2LtF* 5-13; *2Cor.* 8, 9.

⁵⁵ *3LtCl* 7-8.

NHÌN TRONG ÁNH SÁNG CỦA ÂN BAN

*Khi vào nhà nào, trước tiên anh em hãy chào:
“Chúc nhà này được bình an”
L 3,13*

Anh em là quà tặng

26. Sự kiện chúng ta nhìn nhận nhau như anh em phát sinh từ đức tin của chúng ta vào một Thiên Chúa là Cha của mọi loài. Khởi đi từ đức tin này, tôi sẽ có khả năng nhìn nhận người khác và có thể nói như thánh Phanxicô: “Chúa đã ban cho tôi những anh em.”⁵⁶ Mỗi tương giao huynh đệ không phát sinh trước tiên từ thiện chí hoặc nhân đức của chúng ta nhưng là quà tặng từ Thiên Chúa.⁵⁷ Lời khẳng định của Đức Giêsu cũng đúng đối với chúng ta: “Mẹ và anh chị em của tôi là những người lắng nghe lời Thiên Chúa và đem ra thực hành”.⁵⁸ Các Huynh đệ đoàn của chúng ta cũng được sinh ra từ việc nhìn nhận Thiên Chúa là Cha duy nhất của chúng ta, Đấng đã kêu gọi chúng ta trở thành anh em của nhau. Mỗi huynh đệ đoàn, qua sự hoà hợp giữa các cá nhân, làm chứng cho Tin mừng về mối quan hệ gia đình liên kết tất cả mọi hữu thể đã được dựng nên trong ánh sáng của Đức Kitô.

27. Chân lý này, vốn đã được mạc khải cho chúng ta, kéo theo những hệ quả thực tiễn không thể tránh được. Sự đón nhận anh em như một quà tặng đồng thời cũng bao hàm một nhiệm vụ: trên bình diện của việc biện phân ơn gọi, giáo dục đức tin, tạo lập những mối tương quan và phục vụ trong Hội dòng, trong Giáo Hội và trong thế

⁵⁶ *Test.* 14.

⁵⁷ Cf. *GGCC* 40.

⁵⁸ Cf. *Lk.* 8, 21; *Mt.* 12, 15; *ILtF* 7.

giới. Chúng ta có sở hữu được một đức tin làm cho chúng ta nhận ra nơi mỗi gương mặt lời mời gọi sống tình huynh đệ không? Chúng ta có hân hoan ca tụng Chúa vì mỗi anh em là một quà tặng không? Chúng ta có cảm nhận việc xây dựng tình huynh đệ như là một trong những nhiệm vụ căn bản của chúng ta không? Đào sâu những trực giác ấy sẽ mở ra con đường hướng về tương lai.

Người anh em hèn mọn của mọi thụ tạo

28. Nói chúng ta là anh em thì chưa đủ, chúng ta là những *Anh Em Hèn Mọn*.⁵⁹ Hèn mọn là hình thức cụ thể xác định mối tương giao huynh đệ của chúng ta và việc thực hành các thừa tác vụ, nhất là thừa tác vụ được trao ban qua Bí tích truyền chức thánh.⁶⁰ Một số người thi hành thừa tác vụ như những giáo sĩ, những người khác như những giáo dân, nhưng tất cả chúng ta là anh em hèn mọn. “Vì vậy, nhân danh Thiên Chúa là tình yêu, tôi van nài tất cả anh em, những anh em đang dần thân vào công tác giảng thuyết, vào đời sống cầu nguyện, vào công việc lao động chân tay, giáo sĩ cũng như giáo dân, hãy cố gắng hạ mình trong mọi sự”— lời của thánh Phanxicô, người Anh cả của chúng ta.⁶¹ Tính từ “hèn mọn”, mà thánh Phanxicô lấy từ Phúc Âm,⁶² diễn đạt mối tương giao: ta hèn mọn trong quan hệ với người khác. Hèn mọn là một sự đánh cuộc mà chính bản ngã mỗi người chúng ta đích thân đảm nhận để không điều gì trong ta có thể ngăn cản sự hiển hiện của tha ngã. Đó là cách “chúng ta tự cởi dép ra” trước huyền nhiệm của tha

⁵⁹ *RB* 1, 1; Cf. *RnB* 6, 3.

⁶⁰ Cf. *GGCC* 164.

⁶¹ *RnB* 17, 5.

⁶² Cf. *Mt.* 20, 25-27, *Lk.* 22, 26; quoted in *RnB* 5, 9-12.

nhân, nơi họ Huyền nhiệm của Tha Ngã thần linh hiển hiện.⁶³

29. Mô hình hèn mọn chính là Đức Kitô, Đấng “không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ.”⁶⁴ Căn tính tự nguyện trở nên hèn mọn trước mọi thụ tạo như vậy đặt ra cho chúng ta một đòi hỏi thường hằng trong phạm vi đời sống luân lý, mà căn rễ đi ngược lên tận thời xa xưa: “Anh em hãy đối xử với nhau theo tinh thần Chúa, trong tình thân ái và kính trọng lẫn nhau, không chút cảm rà.”⁶⁵ Thánh Phanxicô đã không ngần ngại nhấn mạnh: “Anh em hãy ăn ở khiêm tốn, tỏ lòng nhân từ với mọi người. Đừng xét đoán, đừng kết án. Và theo lời Chúa dạy, anh em đừng xét nét những sai phạm nhỏ nhất của người khác; nhưng trái lại, hãy ghi nhớ tội lỗi mình mà đốn đau trong lòng.”⁶⁶ Chúng ta có một truyền thống nhất quán và phong phú về việc bảo vệ phẩm giá của kẻ khác trên nền tảng của tinh thần hèn mọn được mỗi người đảm nhận như một lộ trình đem lại ơn cứu độ cho cộng đoàn.

30. Tương giao huynh đệ này không chỉ ghi dấu ấn trên các mối tương quan giữa chúng ta như những Anh em, nhưng theo một tầm mức rộng lớn hơn, cũng ghi dấu ấn trên các mối tương quan của chúng ta với mọi con người đã được Thiên Chúa tạo dựng nên. Chúng ta tự cảm thấy và thực sự là những anh em hèn mọn của mọi người nam và nữ theo cùng một cung cách như khi thánh Phanxicô sai anh em đi khắp thế gian: “Đừng tranh cãi hay chống báng, nhưng hãy tuân phục mọi người vì lòng

⁶³ Cf. *Ex.* 3, 5.

⁶⁴ *Phil* 2, 6-11.

⁶⁵ *RnB* 7:15.

⁶⁶ *RnB* 11, 9-12.

mền Thiên Chúa.”⁶⁷ Thái độ hèn mọn này trong tương quan với mọi người kéo theo những hệ quả đối với sứ vụ của chúng ta: trong tương quan với giáo dân và với phụ nữ, trong cung cách chúng ta sống trong lòng Giáo Hội, trong cuộc đối thoại cần thiết giữa các tôn giáo, trong mối tương giao của chúng ta với mọi thụ tạo trong thiên nhiên và, cuối cùng, trong toàn thể sứ vụ của chúng ta là những anh em hèn mọn giữa những người hèn mọn trên trái đất.⁶⁸ Chúng ta có thực sự có được sự sáng suốt và táo bạo để sống tin mừng về tính hèn mọn không?

Chăm sóc đời sống huynh đệ

31. Việc chia sẻ kinh nghiệm của chúng tôi đã thuyết phục chúng tôi rằng huynh đệ đoàn cần được chúng ta chăm sóc cách đặc biệt. Quả thật đó là một ưu tiên của đời sống chúng ta, lại càng đúng hơn bởi vì chúng ta sống trong một thế giới bị tổn thương do sự phân mảnh và chia rẽ. Những chia rẽ thì không xa lạ đối với đời sống huynh đệ của chúng ta. Vì thế, sự chăm sóc của huynh đệ đoàn dành cho đời sống huynh đệ thường mang lấy hình thức của những cử chỉ tha thứ cho nhau và những con đường hiệp thông.⁶⁹ Điều được nhắc đi nhắc lại trong hầu hết các cuộc gặp gỡ của chúng tôi là chúng ta cần chú tâm hơn nữa đến sự trưởng thành nhân bản của anh em bởi vì nhiều vấn đề nảy sinh trong các mối tương giao huynh đệ gắn liền với tình trạng yếu đuối của con người chúng ta.⁷⁰

32. Tu nghị cũng đã nhấn mạnh đặc biệt rằng cần giúp đỡ các Anh Phụ trách và các Anh Phục vụ trong công tác

⁶⁷ *RnB* 16, 6.

⁶⁸ Cf. *GGCC* 97.

⁶⁹ Cf. *RnB* 5:7-8, 20; *RB* 10; cf. *GGCC* 33:1.

⁷⁰ Cf. *GGCC* 127:2.

linh hoạt huynh đệ đoàn. Tu nghị địa phương đã là một công cụ tốt để chúng ta chia sẻ đức tin và tình huynh đệ.⁷¹ Có một nhu cầu ngày càng gia tăng là tạo những thời gian và những cách thức khác nhau để chia sẻ và cử hành cuộc sống trong tất cả mọi chiều kích.⁷² Cuộc sống trong huynh đệ đoàn cần đến sự đồng hành và sự chăm sóc mang sắc thái từ mẫu, không chỉ trong giai đoạn huấn luyện khởi đầu nhưng trong suốt cuộc đời.

Cuộc sống như sứ vụ

33. Chọn lựa cơ bản của chúng ta hôm nay là sống Phúc Am như những anh em hèn mọn giữa những người hèn mọn. Nhưng chúng ta phải ý thức rằng chúng ta đang sống trong một thời đại có nhiều thay đổi sâu rộng với những mô hình và phạm trù mới mẻ đòi buộc chúng ta rà soát lại cách nghiêm chỉnh sứ vụ của chúng ta và dám thử nghiệm những lộ trình chưa được biết đến của sự hiện diện và của nhiệm vụ làm chứng nhân. Chúng ta ý thức hơn về sự cần thiết phải trở về lại với trọng tâm của sứ vụ chúng ta và đưa ra những quyết định thay đổi khả dĩ giúp chúng ta loại bỏ một vài tình huống của xã hội và Giáo hội để kiên quyết đặt mình vào những địa điểm ở biên cương hoặc bên lề xã hội như một nét đặc thù của căn tính phan sinh chúng ta. Dù ở trong xã hội hoặc trong Giáo Hội, chúng ta được mời gọi sống hèn mọn.

34. Bản báo cáo của Anh Tổng Phục vụ nhấn mạnh đến ý tưởng soạn thảo một dự án Phúc Am hóa đặc biệt mang tính phan sinh, không chỉ có tính cách cá nhân nhưng khởi đi từ Huynh đệ đoàn, bởi vì đời sống đức tin trong cộng đoàn (đời sống cầu nguyện, huynh đệ và hèn

⁷¹ Cf. GGCC 241.

⁷² Cf. GGCC 42.

mọn) là chứng từ đầu tiên của chúng ta cho thế giới.⁷³ Chúng tôi nhận thức rằng, để bảo đảm tương lai, toàn thể Hội dòng cần gắn thân với một sự nhiệt tâm đặc biệt vào tiến trình củng cố và nâng đỡ những dự án truyền giáo mới được hình thành.⁷⁴

35. Nhiều định hướng mới mẻ mà chúng ta cần triển khai trong sứ vụ của chúng ta đã được trình bày trong *Tuôn đồ trên trần gian Tin mừng của Đức Kitô* (1996), trong văn kiện của Tổng Tu nghị mới nhất đây, *Xin Chúa ban bình an cho anh em* (2003), và trong tập tài liệu *Có Thể Xây Dựng Một Thế giới khác* (2004), do Văn phòng Hòa Bình Công Lý Bảo Vệ Môi Sinh (JPIC) soạn thảo. Những văn kiện này đề cập tới cuộc hoán cải sinh thái và công lý môi trường, sự bất bạo động tích cực, sự quan tâm tới những người tị nạn, những người không có đất đai, những nhóm di dân, những dân tộc thiểu số, và cũng bàn về cách sử dụng các nguồn tài chính của chúng ta phù hợp với chuẩn mực đạo đức, luôn theo quan điểm phân sinh. Những thách đố mới đòi hỏi chúng ta, hôm nay hơn bao giờ hết, phải biện phân thường xuyên và lượng định liên lý đời sống chúng ta và những chọn lựa thực tiễn của chúng ta, giữa anh em với nhau trong huynh đệ đoàn, và thông qua sự đối thoại liên lý với những giáo dân nam và nữ.⁷⁵

Đối thoại và hội nhập văn hoá

⁷³ Cf. J. Rodriguez Carballo. *With Clarity and Audacity*, n. 79 p. 110; cf. *GG.CC.* 87,2; 89,1.

⁷⁴ Cf. *Ibid.* 76.

⁷⁵ Cf. *GGCC* 1, 2.

36. Sứ vụ truyền giáo ngày hôm nay mang bộ mặt của đối thoại.⁷⁶ Thái độ tích cực đối với đối thoại và việc thực hành đối thoại được thể hiện trước tiên bên trong đời sống huynh đệ của chúng ta. Chúng ta không thể nói với thế giới nếu chúng ta không có khả năng khởi động một cuộc đối thoại giữa chúng ta, cuộc đối thoại được soi sáng bởi sự thật và đức tin; và nếu chúng ta không có khả năng đối thoại thân tình với Thiên Chúa, Đấng tự mạc khải chính mình. Trong Tu nghị này, chúng tôi đã thảo luận bốn phương pháp thể nghiệm đối thoại: bằng cách hiện diện ở vùng biên giới và những môi trường xung đột, bằng cách hành động tại những diễn đàn trao đổi mới, bằng những hoạt động trí thức và văn hoá và cuối cùng bằng sự trao đổi kinh nghiệm giữa các tôn giáo. Người phan sinh luôn là người vượt biên giới khi theo đuổi tình huynh đệ, nảy sinh từ việc nhìn nhận mọi thụ tạo là con cái của cùng một Cha. Chúng tôi thấy quả là thích hợp khi quay về với *Tinh thần Assisi*⁷⁷ và văn kiện của Tổng Tu nghị 2003 *Xin Chúa ban bình an cho anh em*⁷⁸, các văn kiện này đề xuất những cách thức thực hành có thể mở ra những nẻo đường cho tương lai: đối thoại như một lộ trình dẫn đến hoà bình, tính lữ hành như là chị em của hoà bình và cùng nhau nên thánh trong huynh đệ đoàn.

37. Thánh Phanxicô đã để lại cho chúng ta một dấu chỉ về mối tương giao rất thích hợp cho ngày hôm nay:

⁷⁶ Cf. GGCC 93; H. Schalck, *To Fill the Earth with the Gospel of Christ*, Rome 1996, III-2.

⁷⁷ Cf. John Paul II, *Message to the Minister General of the Friars Minor*, 1st August 1999; Benedict XVI, *Message for the XX Anniversary of the Prayer Meeting for peace*, 2nd September 2006; Jos Rodríguez Carballo, *Letter to the Order for the XX Anniversary of the ÒSpirit of AssisiÓ*, 8th September 2006.

⁷⁸ Cf. *May the Lord give you Peace*, 28-36, 42-45.

cuộc đối thoại của ngài với Quốc vương Hồi giáo đã xảy ra trong một bối cảnh căng thẳng trầm trọng giống như hoàn cảnh chúng ta hiện nay. Thánh Phanxicô đã được thúc đẩy trên hết bởi đức tin vào Thiên Chúa, nhưng đồng thời ngài cũng biểu lộ một sự tin tưởng đặc biệt vào con người và một thái độ lắng nghe khi đối diện với Quốc vương.⁷⁹ Dầu vẫn nhìn nhận những khó khăn hiện thực, đôi khi gây lo lắng, vốn đi kèm theo mọi cuộc đối thoại, chúng ta phải nỗ lực, giống như thánh Phanxicô, không để mình bị đóng kín trong những hàng rào do các ý thức hệ tạo ra. Sự hiện diện đơn sơ và kiên trì của anh em trong những miền đất của thế giới nơi những khó khăn đã đạt tới mức độ tột cùng, khi nó đe dọa mọi sự tự do, là một dấu chỉ có giá trị sâu sắc được mọi người quý trọng. Chúng ta hãy cầu xin Chúa ban ơn sức mạnh giúp chúng ta vượt qua những biên giới, để đời sống chúng ta, với hai đặc điểm là nét đơn sơ và sự tự do, trở thành một hải đăng tỏa sáng niềm hy vọng và trở nên hành động quảng đại dâng hiến đức tin và tình hiệp thông cho hết thảy mọi người.

38. Một mặt, sứ vụ của Hội dòng thì luôn mang tính chất đoàn sủng, đa phức và đa dạng, vì nó nảy sinh từ đặc sủng của mỗi một anh em được sức mạnh từ trời cao bao bọc, và cũng nảy sinh từ nhiều thực tại và nhiều bối cảnh khác nhau, mà tất cả đều mang những nét rất riêng. Huynh đệ đoàn hoàn hảo, đối với thánh Phanxicô cũng như đối với chúng ta hôm nay, là huynh đệ đoàn biết đón nhận các đặc sủng của mỗi anh em và đem ra phục vụ Nước Trời.⁸⁰ Sự đa dạng này đòi buộc chúng ta phải tìm hiểu, đón nhận và thực hành các nguyên tắc hội nhập

⁷⁹ Cf. *1Cel* 57; *LegMj* 9, 7-9.

⁸⁰ Cf. *MirPer* 85.

văn hoá và trao đổi văn hoá.⁸¹ Mặt khác, sứ vụ của chúng ta cũng đồng dạng, theo nghĩa là nó luôn theo mẫu gương của Đức Kitô, Đấng đã trở nên nghèo khó vì chúng ta và luôn theo sự chọn lựa triệt để của Người đứng về phía người nghèo và người bị loại trừ.⁸² Khi nhìn nhận sự đồng nhất này là chúng ta ý thức về sự cần thiết phải xây dựng đời sống chúng ta trên Tin mừng của Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, với thái độ sống vâng phục, không có của riêng, và khiết tịnh.⁸³ Hai đặc điểm (đa dạng và đồng dạng) của sứ vụ sẽ giữ chúng ta luôn ở trạng thái dề dang co lành mạnh mang tính Phúc Âm, phù hợp với tư cách người môn đệ đi theo Chúa. Một lần nữa chúng ta hãy quay về trọng tâm là kinh nghiệm về Thiên Chúa trong Đức Giêsu Kitô nhờ tác động của Chúa Thánh Thần như lộ trình dẫn tới sự biến đổi đích thực đời sống và sứ vụ của chúng ta .

⁸¹ Cf. *GGCC* 94.

⁸² Cf. *GGCC* 84.

⁸³ Cf. *RB* 1, 1.

PHƯƠNG PHÁP LUẬN EMMAU

“Trên hết mọi sự, anh em phải ước ao
có được Thần Khí Chúa và tác động thánh của Người”

(L 10,8)

39. Trước tất cả mọi sự, cần chú mục vào cuộc sống: nhưng là một cuộc sống được khám phá qua phẩm chất của hành trình chúng ta đi theo Đức Kitô, trong sự chia sẻ mà chúng ta thực hiện giữa chúng ta với nhau và với những người cùng làm việc với chúng ta. Đó là con đường và phương pháp hướng dẫn chúng ta tiến về tương lai.

40. Chúng tôi cũng đã ghi nhận điều này, là ngay từ nguồn cội của chúng ta, ngay từ khởi đầu của cuộc đồng hành, thánh Phanxicô và anh em đã khám phá ra sự hiện diện của Đức Kitô phục sinh qua việc thực hành một phương pháp luận gồm hai yếu tố: cầu nguyện và gặp gỡ. Là những người lữ hành không cần đến bốn bức tường của một đan viện hoặc một thời khoá biểu để tự cảm thấy sự hợp nhất, anh em đã đi vào một “không gian của đức vâng phục”,⁸⁴ “phục tùng hết mọi người”.⁸⁵ Họ đã tạo ra một khoảng không gian chung bằng cách chia sẻ những điều “đã xảy ra cho họ trên đường đi.” Sự trao đổi thánh thiêng” này (“*Sacrum commercium*”) mà nội dung là đức tin và sự suy niệm Phúc Âm, và cách thức

⁸⁴ Cf. *RB* 2, 11; *RnB* 5, 16.

⁸⁵ *RnB* 16, 6; Cf. *SalV* 16; *Test* 19.

sống chung với nhau trong sự hợp nhất như thế là những yếu tố cấu thành căn tính của các anh em tiên khởi.

41. Xêlanô kể cho chúng ta nghe rằng, ngay cả sau khi Đức Innôxentiô III phê chuẩn Bản Luật tiên khởi (còn gọi là “Lối sống tiên khởi” – “Forma vitae”), nhiều câu hỏi đã nổi lên giữa anh em. “Đọc đường, họ bàn luận với nhau về các hồng ân kỳ diệu và đa dạng mà Thiên Chúa rất nhân từ đã khải ban cho họ; về cách thức vị Đại Diện Chúa Kitô, tức là tôn chủ và cha chung của toàn thể thế giới kitô giáo, đã ân cần tiếp đón họ như thế nào; về cách làm thế nào để thực thi các lời khuyên và chỉ thị của Đức thánh cha; làm thế nào để tuân giữ cách chân thành và kiên vững bản luật mà anh em đã đón nhận; làm thế nào để bước đi trước nhan thánh Đấng Tối cao trong sự thánh thiện và đạo đức, làm thế nào để cuộc sống và cách ăn ở của họ luôn tấn tới trên đường nhân đức hầu nêu gương sáng cho kẻ khác.”⁸⁶

42. *Luật và Đời sống* bảo đảm rằng tính năng động của sự chất vấn lẫn nhau và sự biện phân mà anh em cùng thực hiện, nằm ở vị trí trung tâm trong tiến trình tăng trưởng của Dòng nhìn dưới góc độ cơ chế và trong tiến trình hoán cải của từng cá nhân và cả huynh đệ đoàn: “Dù ở nơi nào hay gặp nhau ở đâu, anh em hãy tỏ ra là anh em một nhà – cùng thuộc về một gia đình --, người này hãy tin tưởng nói cho người kia biết nhu cầu của mình...”⁸⁷

43. 800 năm của lịch sử Luật dòng chúng ta, cùng với quá trình tương tác giữa *Luật dòng* với *Di chúc* và những lời giải thích chính thức của Giáo Hội, tỏ lộ cho chúng ta

⁸⁶ *ICel* 34.

⁸⁷ *RB* 6, 7-8.

thấy rằng ân huệ nguồn cội của chúng ta đòi buộc chúng ta phải tuân thủ một phương pháp luận, đó là: Chúng ta chỉ có thể khám phá ra sự hiện diện của Chúa ở giữa chúng ta như là Đường, là Sự thật và Sự sống⁸⁸ khi chúng ta khởi đi từ đức tin để đặt mình trong thái độ lắng nghe những người đang sống bên cạnh chúng ta và diễn tả ra những gì chúng ta đang ấp ủ trong lòng.

44. Vào thời điểm này của lịch sử chúng ta, khi ôn lại *ân huệ nguồn cội của chúng ta* trong bối cảnh những biến đổi tận căn mà thế giới đang trải qua hôm nay, chúng ta hiểu rằng thách đố mà chúng ta phải đối diện là đi vào cái cốt yếu: thực hiện được sự chia sẻ ở mức độ sâu xa hơn về phương diện nhân bản và Kitô hữu. Điều mà chúng ta phải đem ra thực hành trong tất cả các Tỉnh dòng, các Miền, cũng như trên bình diện Hội dòng, chính là phương pháp luận hàm chứa trong câu chuyện Emmau: Các môn đệ, khi bắt đầu cuộc hành trình, là những người hành khát đi tìm kiếm ý nghĩa, nhưng họ đã chấm dứt sự thỉnh lạng để khởi động cuộc đối thoại. Họ đã học được cách giải thích đời sống và kinh nghiệm đặc thù của họ dưới ánh sáng của Kinh Thánh, đang khi đó thì chính Chúa soi sáng tâm hồn họ. Họ dừng lại trong cuộc hành trình để xin Đức Giêsu ở lại với họ. Với lòng thương xót, Người đã đi vào “không gian sống” của họ và ở lại với họ. Điều xảy ra sau đó chỉ là sự hiệp thông huynh đệ thuần túy: “Khi ngồi vào bàn với họ, Người cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, và bẻ ra trao cho họ. Mất họ liền mở ra và nhận biết Người.”⁸⁹ Sau đó họ quay về với các bạn đồng môn và ném trải một kinh nghiệm về sự chia sẻ, trước tiên chính họ chăm chú lắng nghe các bạn, và sau đó họ kể lại câu chuyện về cuộc chiến thắng của sự sống trên

⁸⁸ Cf. *Jn.* 14, 5-6; cf. *Adm* 1.

⁸⁹ *Lk.* 24, 30-31.

sự chết đã được mạc khải cách dứt khoát trong sự Phục sinh của Đức Kitô.

45. Tiến trình được phác họa trên đây quả thật đơn giản và thiết yếu như mọi điều quan trọng đều là như thế, đó là: quy tụ lại; kể lại điều gì đã xảy ra; chia sẻ Phúc Âm, đọc lại Luật Dòng; cầu nguyện và ngợi khen Thiên Chúa “vì mọi ân ban của Người”; cử hành sự hiệp thông huynh đệ; quay về với anh em trong các huynh đệ đoàn của chúng ta và với anh em, chị em của toàn thể thế giới, rồi chia sẻ cho họ Tin mừng đã biến đổi cuộc sống chúng ta.

46. Văn kiện này được mở rộng cho mọi anh em và mọi người đang chia sẻ đoàn sủng và mơ ước của người phan sinh. Chúng tôi muốn nó trở thành một công cụ trong tiến trình nhận biết và cử hành ân huệ cội nguồn của chúng ta. Biến cố này sẽ tập trung sự suy tư của chúng ta trong ba năm tới kèm theo khát vọng tái lập Dòng.⁹⁰ Có tính đến sự phong phú của những khác biệt giữa chúng ta, chúng tôi nhận thức rằng sẽ có nhiều cách thức triển khai những suy tư này về căn tính của chúng ta, và lập trình các sáng kiến trong lãnh vực sứ vụ truyền giáo, nhất là xác định những hình thức mới mẻ để thực hành việc chia sẻ đức tin và chia sẻ sự biện phân. Sau hết, chúng tôi thêm vào đây một vài định hướng với mục đích soi sáng con đường tìm kiếm cách thể hiện đoàn sủng của chúng ta trong lịch sử .

47. Chúng tôi khuyến khích anh em đón nhận văn kiện này và đọc nó như đọc câu chuyện Emmau mà chúng tôi đã sống trong Tu nghị. Hi vọng nó cũng sẽ giúp mỗi Anh em mở ra cho mình một con đường hướng về tương lai. Chúng ta hãy tiếp tục cùng nhau tự hỏi: “Chúa đang chờ đợi gì nơi chúng ta?” Nếu chúng ta đi theo tiến trình này,

⁹⁰ Cf. *Instrumentum laboris of the General Chapter*, n. 2-3.

chúng ta sẽ tiến bước cách vững chắc và liên tục từ “cái tốt đến cái tốt hơn”.

*Hỡi anh em, hãy nhìn ngắm gương khiêm nhường của
Thiên Chúa
và trước mặt Người hãy thổ lộ tâm can...
Anh em đừng giữ lại cho mình bất cứ điều gì,
để Chúa là Đấng đã hiến trọn mình cho anh em,
cũng sẽ nhận lấy toàn thân anh em!⁹¹*

NHỮNG NẸO ĐƯỜNG CHO TƯƠNG LAI

NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG THỰC TIỄN

48. Qua kinh nghiệm sống với nhau tại Tu nghị này, chúng tôi đã đề cập tới tầm quan trọng của việc thực hành trong cuộc sống thường ngày và của sự biện phân hỗ tương như là phương tiện để phát triển lộ trình tương lai mà ơn gọi của một Huynh-đệ-đoàn-được-sai-đi-Phúc-Am-hóa mở ra cho chúng ta. Chúng tôi muốn tiếp nối những bước chân ấy khi hướng mắt nhìn về năm 2009, và đề ra cho ba năm sắp tới một vài phương pháp luận, những gợi ý và định hướng khả dĩ đưa các trực giác và nhận thức mà chính chúng tôi đã xác định được trong

⁹¹ *LtOrd* 28-29.

Tổng Tu nghị Ngoại thường này đi vào cuộc sống.

49. Trong mức độ có thể, mà vẫn tôn trọng tính đa dạng vốn là một đặc điểm của Hội Dòng chúng ta, chúng tôi muốn đảm nhận những dự phóng có khả năng liên kết và dung hợp ơn gọi, huynh đệ đoàn, và sứ vụ của chúng ta thành như một tấm vải duy nhất, được dệt bằng những sợi chỉ là những chứng từ của từng cá nhân, từng cộng đoàn và toàn thể Hội Dòng nhìn dưới góc độ cơ chế. Khởi đi từ viễn ảnh hội nhập, những chỉ dẫn và định hướng này không được tách rời nhau như thể bị cô lập, nhưng cần được phối hợp với nhau để tăng trưởng hài hòa. Trong viễn ảnh hướng tới phía trước, một viễn ảnh càng mang tính thực tiễn càng tốt, chúng tôi xin mỗi đơn vị xem xét những nguyên tắc sau :

1. Yếu tố có ý nghĩa nhất nổi lên từ Tu nghị này là *phương pháp luận Emmau*. Chúng tôi liệt kê tiến trình đối thoại và biện phân này như là ưu tiên số một của chúng ta. Tiến trình này phải đụng tới cả đời sống nhân bản và đời sống đức tin mà chúng ta chia sẻ với nhau trong tư cách những anh em cùng bước theo dấu chân Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta. Phương pháp luận Emmau nhằm mục đích hỗ trợ chúng ta khắc phục chủ nghĩa cá nhân và sự cô lập thường để lại dấu ấn trên đời sống và công việc của chúng ta. Đồng thời, theo một nghĩa còn quan trọng hơn nữa, nó được quan niệm như một phương tiện có khả năng mang lại cho chúng ta một sự trợ giúp tâm linh khiến chúng ta có thể tự định vị lại trong bối cảnh của kinh nghiệm về Thiên Chúa, mà chúng ta nếm trải trong đời thường, trong sự cầu nguyện và trong công việc. Phương pháp luận đó có thể được áp dụng cho nhiều lĩnh vực khác nhau trong đời sống chúng ta : trong huấn luyện thường xuyên và khởi đầu, trong đời sống huynh đệ ở mọi cấp độ của Hội

Dòng, trong những công việc và tác vụ mà chúng ta chia sẻ với giáo dân. Tiến trình và logic của phương pháp luận ấy đã được giải thích đầy đủ trong văn kiện *Chúa nói với chúng ta trên đường đi*. Chúng tôi xin mỗi đơn vị hãy suy tư về “phương pháp luận Emmau” này như là nền đá tảng làm chỗ dựa cho sự tăng trưởng của chúng ta trong tư cách những Anh Em Hèn Mọn và hãy đem nó ra thực hành.

2. Chúng tôi đã nhấn mạnh đến tầm quan trọng của phương pháp chia sẻ đức tin. Mỗi đơn vị đã có sẵn những chương trình và hoạt động của mình rồi: bây giờ cần phải kiểm nghiệm xem mỗi người sử dụng các gợi ý do chúng tôi đề nghị, và thích ứng chúng như thế nào với khả năng và hoàn cảnh của mình. Việc nhìn nhận tính đa dạng của chúng ta là dấu chỉ phân biệt của Tu nghị này, và khả năng hội nhập căn tính Anh Em Hèn Mọn của chúng ta vào văn hóa của mỗi dân tộc đòi hỏi rằng những chỉ dẫn thực tiễn được đưa ra ở đây sẽ phải được ứng dụng bằng nhiều hình thức và mức độ khác nhau trong các đơn vị khác nhau của Hội Dòng. Chúng tôi không muốn đặt thêm một gánh nặng nào nữa vào các chương trình hiện hành của các Tỉnh Dòng. Đúng hơn, chúng tôi muốn đưa ra những gợi ý nhằm thúc đẩy sự tăng trưởng của chúng ta. Giữa nhiều đường lối phát triển được đề nghị ở đây, chúng tôi chỉ xin mỗi đơn vị tìm ra những đường lối nào là hữu ích nhất cho sự tăng trưởng riêng của mình và đem ra thực hiện.

3. Để tiếp tục hành trình chuẩn bị lễ kỷ niệm 800 năm thành lập Dòng của chúng ta (1209-2009), chúng tôi xin mỗi đơn vị và mỗi Miền lượng định cẩn thận sự tăng trưởng riêng của mình trong những phạm vi được kê khai dưới đây, nhận định xem các phạm vi

ấy có thể áp dụng cho hoàn cảnh của mình không. Đến lượt các phạm vi này sẽ giúp chúng ta đi vào tiến trình tự ý thức và lượng định các tiến bộ chúng ta đạt được trong cuộc cử hành lễ kỷ niệm 800 năm của chúng ta.

Từ cái tốt đến cái tốt hơn trong Đức tin và trong các tương quan Huynh đệ

50. Việc tái khám phá ý nghĩa của sự cử hành và cố vũ các mối dây tín nhiệm lẫn nhau là điều cốt yếu đối với sự tăng trưởng nhân bản của chúng ta trong tư cách những Anh Em Hèn Mọn. Điều này có thể thực hiện bằng cách tạo ra những không gian chung cho sự đối thoại, chia sẻ lịch sử của chúng ta, và cử hành các lễ hội giữa chúng ta. Và điều này cũng đòi hỏi một cuộc lượng định liên tục các hình thức giao lưu giữa chúng ta, chẳng hạn :

- Chúng ta đề cập đến điều gì khi nói chuyện với nhau? Có những đề tài nào mà chúng ta tránh né ?
- Chúng ta nói về anh em của chúng ta như thế nào khi họ có mặt, hay khi họ vắng mặt ?
- Chúng ta nói chuyện với nhau một cách hời hợt ở bề mặt, hay chúng ta cảm thấy thoải mái để chia sẻ những điều sâu xa hơn về ơn gọi của chúng ta ?
- Trong thực tế, chúng ta cử hành như thế nào việc chúng ta đón nhận mỗi anh em như một quà tặng? Và đón nhận quà tặng đức tin ? đón nhận quà tặng ơn gọi của chúng ta?

51. Chúng ta cần chia sẻ cho nhau những niềm vui có được và những khó khăn gặp phải khi sống tình anh em, và suy nghĩ về ơn gọi cá nhân của chúng ta bằng cách phát huy, trên bình diện địa phương, Tỉnh dòng và Miền, “phương pháp luận Emmau” và những phương tiện khác

cho phép cùng nhau đào sâu cuộc hành trình của chúng ta bước theo Đức Kitô và đào sâu đức tin chúng ta đặt vào Thiên Chúa. Phương pháp luận này sẽ giúp chúng ta, những khi gặp gỡ nhau ở cấp địa phương, Tỉnh dòng và Miền, trở thành những trường học sống tình huynh đệ, cầu nguyện và hoán cải trong cuộc đối thoại với Lời Chúa, trong cuộc cử hành Hy lễ Tạ ơn, trong các mối tương giao giữa con người với con người, và trong đời sống thường ngày của chúng ta. Các vị Phục vụ và các Phụ trách cộng đoàn có một vai trò quan trọng trong tiến trình này. Phương pháp giao lưu này phải là yếu tố cấu thành căn tính Anh Em Hèn Mọn của chúng ta. Chúng ta có thể đưa phương pháp luận này vào thực hành, chẳng hạn,

- Trong huấn luyện thường xuyên và khởi đầu;
- Khi một anh em mới gia nhập huynh đệ đoàn;
- Tại các tu nghị cộng đoàn cử hành đều đặn;
- Trong các dịp lễ kỷ niệm (ngân khánh, kim khánh...);
- Khi hội họp với giáo dân tại những nơi chúng ta đang phục vụ;
- Khi hành hương đến những nơi có tầm quan trọng đối với mục vụ ơn gọi;
- Khi chúng ta cử hành các Tu nghị Tỉnh Dòng;
- Vào những thời điểm lượng giá các công việc phục vụ của chúng ta và trong các tình huống cần đưa ra một lời đáp trả cho nền văn hoá và xã hội đang biến đổi xung quanh chúng ta;
- Ở cấp độ Miền và Liên Miền của Hội dòng;
- Tại những cuộc họp đặc biệt, như Tu nghị này nhằm chuẩn bị cho Tu nghị năm 2009
- Trong các tiến trình hoà giải và chữa trị bên trong huynh đệ đoàn.

Từ cái tốt tới cái tốt hơn trong việc chăm sóc ơn gọi của chúng ta

52. Để chia sẻ những niềm vui và những nỗ lực phấn đấu về ơn gọi của chúng ta, chúng ta cần phát huy những phương tiện mới nhằm thăng tiến, biện phân, và linh hoạt ơn gọi. Những phương tiện ấy phải giúp chúng ta:

- cộng tác với các thành viên khác của gia đình Phan Sinh trong việc tiến hành những chương trình liên quan tới mục vụ ơn gọi;
- giới thiệu chứng từ của những anh em có kinh nghiệm về đời sống huynh đệ và về công cuộc phúc âm hoá;
- coi trọng hơn nữa sự dẫn thân hoạt động với các gia đình và nhất là với giới trẻ;
- liên kết sâu xa hơn nữa đời sống của anh em trong Dòng với đời sống của các gia đình đang nâng đỡ chúng ta;
- nhấn mạnh việc nhận định ơn gọi dựa trên đời sống trong huynh đệ đoàn như là yếu tố then chốt của sự chọn lựa ơn gọi chúng ta;

53. Để tăng trưởng trong ơn gọi của chúng ta, để đưa ra một chứng từ tốt hơn nữa về đời sống của chúng ta trong tư cách là những anh em, và để đạt tới một kinh nghiệm về niềm vui sâu lắng hơn trong ơn gọi, chúng ta cần phát triển những chương trình huấn luyện thường xuyên và khởi đầu, có khả năng:

- khích lệ và củng cố các tu nghị cộng đoàn để dẫn thân vào sự đối thoại, lắng nghe, và cổ vũ việc hiểu biết và sống ơn gọi trong mọi chiều kích địa phương, đa văn hoá và quốc tế;
- Cổ vũ những hình thức mới để chia sẻ huynh đệ;

- Khích lệ việc kiểm nghiệm đều đặn cách hành động và kiểu thức ứng xử trong việc chăm sóc sự tăng trưởng ơn gọi của chúng ta, kiểm nghiệm sự chia sẻ đức tin, sự cầu nguyện, cử hành Thánh lễ và Bí tích Hoà giải, và kiểm nghiệm đời sống của chúng ta là một Huynh-đệ-đoàn-được-sai-đi-Phúc-Am-hóa;
- phát triển trên bình diện địa phương và Tỉnh dòng một nền văn hoá đồng hành huynh đệ, sửa dạy lẫn nhau, tha thứ, và hoà giải qua những thực hành chuyên biệt của tình liên đới hiệp thông;
- chỉ ra những phương pháp luận trợ giúp chúng ta biện phân đời sống của chúng ta trong khoảnh khắc hiện tại của ơn gọi chúng ta;
- sáng tạo và hình thành những kinh nghiệm huấn luyện thường xuyên cho phép ơn gọi của chúng ta tăng trưởng;
- tìm ra những hình thức gặp gỡ mới có thể diễn tả và cử hành niềm vui sống ơn gọi của chúng ta;
- chia sẻ những nẻo đường ơn gọi của chúng ta và cộng tác với nhau;
- phát triển những sáng kiến nhằm khích lệ sự suy tư cá nhân và cộng đoàn: những thời kỳ sabatô, tĩnh tâm, những chương trình thường huấn đem ra chia sẻ cho nhau;
- khích lệ anh em hàng năm gặp gỡ nhau dựa trên các lãnh vực cùng quan tâm;
- nêu lên chứng từ về sự bình đẳng giữa anh em không linh mục và giáo sĩ trong Dòng qua đời sống huynh đệ thể hiện trong mọi sinh hoạt của chúng ta.

- Tiên liệu những phương pháp tháp tùng và gặp gỡ khả dĩ hỗ trợ tất cả những anh em đã khẩn trọng thể trong 10 năm đầu của hành trình ơn gọi của họ.

54. Cần hình thành những kinh nghiệm và những sinh hoạt huấn luyện thường xuyên để động viên những người đang ở cương vị lãnh đạo cấp địa phương và Tỉnh Dòng. Những chương trình này sẽ chứng thực cho sự tăng trưởng của chúng ta trong việc tháp tùng anh em qua hành trình đời sống của họ và qua việc đảm đương bổn phận của họ, mà sự chăm sóc ơn gọi của chúng ta cũng là một bổn phận của mỗi anh em. Đó là:

- Cổ vũ những sáng kiến ở cấp Tỉnh Dòng, liên Tỉnh Dòng và Miền nhằm đào tạo những người làm công tác huấn luyện, mà phải đào tạo họ về mặt nhân bản, nhất là về chiều kích Phan Sinh của ơn gọi chúng ta;
- Đề xuất những sinh hoạt ở cấp Tỉnh Dòng, liên Tỉnh Dòng, và Miền nhằm nâng đỡ công việc của các Phụ trách cộng đoàn và các Giám tỉnh.

55. Vào thời điểm này trong lịch sử của chúng ta, khi càng có nhiều anh em cao tuổi, chúng ta cần triển khai những chương trình sự phạm để nâng đỡ các ngài khi các ngài đi vào tuổi già, khuyến khích sự hiện diện của các ngài trong Huynh đệ đoàn, đồng hành với các ngài trong những lúc đau yếu và củng cố cho các ngài giữ được sự bền tâm kiên trì.

56. Chúng tôi cảm thấy cần phục hoạt gia sản trí thức của Hội Dòng qua những phương tiện khác nhau như :

- Phát huy các trung tâm học vấn đa dạng của Dòng và chấp nhận sự thách đố là soạn ra những chương trình có khả năng trợ giúp anh

em trong lĩnh vực huấn luyện thường xuyên về mặt trí thức và kỹ thuật;

- Phát huy việc nghiên cứu trong phạm vi khoa học nhân văn, triết học, thần học và linh đạo để củng cố sự đóng góp của anh em phan sinh cho công cuộc Phúc âm hoá và sứ vụ truyền giáo;
- hội nhập nền triết học, thần học và linh đạo phan sinh, với những hệ quả đối với sứ vụ của chúng ta, vào mọi cấp độ của nền huấn luyện và vào các chương trình học vấn đa dạng của anh em.

Từ cái tốt đến cái tốt hơn trong sự tương thuộc, trong tính quốc tế và tính đa văn hoá.

57. Ở cấp độ Miền và toàn Dòng, chúng ta cần nhấn mạnh đến việc chia sẻ và phối hợp những chương trình có khả năng củng cố nhận thức về tính cách của chúng ta là những thành viên của một Huynh đệ đoàn quốc tế và đa văn hóa, trong đó mọi anh em đều tùy thuộc vào nhau. Sự liên đới mang tính toàn cầu này trong phạm vi ơn gọi, huynh đệ đoàn và sứ vụ, phải bao gồm :

- những hoạt động chia sẻ đức tin và nâng đỡ lẫn nhau trong ơn gọi của chúng ta ở cấp độ liên Tỉnh Dòng và Miền;
- sự hợp tác giữa các Điều phối viên Thường huấn của các Miền nhằm soạn thảo những chương trình huấn luyện;
- sự phát triển liên tục những chương trình huấn luyện khởi đầu ở cấp độ liên Tỉnh Dòng;
- sự ủng hộ những chương trình tổng hợp các giá trị của sứ vụ truyền giáo và phúc âm hoá

bằng con đường thể nghiệm, như đang diễn ra tại Thánh Địa, Assisi, và những địa điểm khác gắn liền với mục đích Phúc âm hoá; các chương trình này bao gồm việc chia sẻ cho nhau các nhu cầu, các tài nguyên, nhân sự, và những sáng kiến truyền giáo của chúng ta. Trong muôn vàn ví dụ, chúng ta có thể nhắc tới một vài sáng kiến tiêu biểu, như các lớp dạy ngoại ngữ được đề nghị cho một số anh em trong Dòng và việc cổ vũ sự san sẻ nhân lực và vật lực để hợp tác với những dự án của Dòng;

- sự phát huy những chiến lược hợp tác và trao đổi giữa các đơn vị như là những cơ hội thuận lợi cho sự tăng trưởng của chúng ta trong sự kết hợp hài hòa giữa ơn gọi, huynh đệ đoàn và sứ vụ của chúng ta.

Từ cái tốt đến cái tốt hơn trong ơn gọi của chúng ta với tư cách là một Huynh- đệ-đoàn-được-sai-đi-Phúc-âm-hóa.

58. chúng ta cần thực hiện một cuộc kiểm điểm mang tính phê bình và một cuộc lượng định liên tục về cách tổ chức các công việc phục vụ của chúng ta để tạo ra những không gian và những thể nghiệm mới khả dĩ cống hiến những chứng từ cụ thể cho ơn gọi và sứ vụ hiện thực của chúng ta trong Giáo Hội. Điều này nhất thiết đòi hỏi chúng ta phải lượng giá lại các công việc phục vụ hiện nay của chúng ta nhằm xác định xem các công việc đó phản ánh ơn gọi ngôn sứ của chúng ta như thế nào trong tư cách là những tu sĩ và căn tính đặc thù của chúng ta là những người Anh Em Hèn Mọn. Vấn đề cấp bách phải chia sẻ tài nguyên và tái cơ cấu trong một số lãnh vực của Hội

Dòng đòi hỏi chúng ta đưa ra những đường lối đồng hành khả dĩ đáp ứng cho những biến đổi nhanh chóng và những khó khăn mà việc tái cơ cấu này có thể kéo theo. Sau đây là một số yếu tố có thể hướng dẫn chúng ta trong tiến trình này:

- lập những chương trình chuyên biệt nhằm thực hiện sự lượng giá, biện phân, tái cơ cấu, và hỗ trợ ở cấp độ Tỉnh Dòng, liên Tỉnh Dòng, Miền và Hội Dòng;
- lượng giá các địa điểm thi hành công việc phục vụ và địa điểm của các Huynh đệ đoàn chúng ta, tiên vàn bằng cách kiểm nghiệm xem các địa điểm ấy có tạo điều kiện thuận lợi cho đời sống cầu nguyện, cho việc chia sẻ đức tin và cho các chiều kích đặc thù của chúng ta không.
- tạo ra những Huynh đệ đoàn có đủ số anh em để sống đời sống huynh đệ;
- có thể công bố cho toàn Hội Dòng một chương trình huấn luyện Anh em hướng tới chức linh mục mà trong đó những chiều kích tu sĩ và phan sinh được xác định rõ ràng và được ứng dụng cho sứ vụ của chúng ta;
- cố gắng soạn thảo cho toàn Hội Dòng những đường hướng hướng dẫn chúng ta biết cách phục vụ các giám mục và Giáo Hội địa phương thế nào để chúng ta có thể bảo tồn và củng cố nét đặc thù của người phan sinh được Chúa kêu gọi đi phục vụ Giáo Hội và thế giới;
- soạn thảo một văn bản thần học chuyên đề giúp anh em thấy được những hệ quả thực tiễn thuộc phạm vi giáo hội học khi Anh em sống căn tính phan sinh như là một Huynh-đệ-đoàn-được-sai-đi-Phúc-âm-hóa nhằm phục vụ Giáo

Hội và thế giới;

- tạo ra những địa điểm và công việc mới mẽ liên quan tới công cuộc phúc âm hoá với sự cộng tác của giáo dân, nhằm mục đích phục vụ những người đang cộng tác với chúng ta là những anh em hèn mọn và với ý thức rằng chúng ta được kêu gọi để sống với người nghèo và đứng về phía họ.
- Phát huy những chương trình huấn luyện thường xuyên và khởi đầu trong đó sự làm việc chân tay được coi như một ân huệ, một dấu chỉ và một khí cụ của ơn gọi chúng ta;
- Và chia sẻ cho nhau những chiến lược hữu hiệu để thực hiện công cuộc phúc âm hoá tại các vùng bị trần tục hóa và thực hiện cuộc đối thoại liên tôn.

59. Trong toàn bộ các chương trình huấn luyện của chúng ta, huấn luyện thường xuyên cũng như khởi đầu, chúng ta cần đào sâu một cảm thức sâu xa hơn nữa về công cuộc phúc âm hoá và củng cố giá trị và sự thực hành của việc cộng tác giữa các đơn vị. Một số phương pháp thực tiễn hoặc công cụ để củng cố cảm thức về sứ vụ truyền giáo này có thể là : cổ vũ những kinh nghiệm truyền giáo trong huấn luyện khởi đầu; hướng dẫn sự thực tập và trải nghiệm những phương pháp khác nhau về đối thoại liên tôn; triển khai ở cấp độ liên Tỉnh dòng những sáng kiến chung nhằm chuẩn bị cho lễ khấn trọng thể; tập trung sự chú ý vào sứ vụ truyền giáo trong những cuộc hội họp liên Tỉnh dòng, nhất là những cuộc hội họp bàn về việc thường huấn.

60. Cần phải nhấn mạnh sự bình đẳng giữa tất cả anh em cùng chia sẻ một ơn gọi chung là trở thành Anh Em Hèn Mọn, mà vẫn luôn luôn tôn trọng những đặc sủng và những giá trị khác nhau xuất phát từ tiếng Chúa mời gọi

riêng mỗi người đi vào một công việc phục vụ nào đó.
Điều này đòi hỏi chúng ta:

- phát huy những sáng kiến ở cấp độ Tỉnh Dòng và liên Tỉnh Dòng nhằm cổ vũ ơn gọi chung của chúng ta bằng cách vượt quá những cơ cấu vốn có xu hướng chủ yếu tập trung vào thừa tác vụ linh mục, đồng thời đi tìm những địa điểm và những công việc phục vụ khác có khả năng củng cố sự ưu tiên nêu chúng từ về đời sống huynh đệ và về sự bình đẳng giữa anh em không linh mục và anh em giáo sĩ được sai đi Phúc âm hóa. Đời sống của người nghèo và người bị gạt ra bên lề xã hội là những nơi ưu tiên để cống hiến chúng từ này;
- cổ vũ những đường lối truyền giáo mới có khả năng cống hiến một chúng từ lớn lao hơn về Huynh đệ đoàn của chúng ta là một huynh đệ đoàn gồm những người bình đẳng, bằng cách phát huy những sáng kiến và những chương trình truyền giáo, trong đó anh em không linh mục của chúng ta cảm thấy được khích lệ nêu lên chúng từ của mình;
- đề cao giá trị của việc thực hành (thay vì nói lý thuyết) và đề cao tầm quan trọng của sự hiệp lực trong chương trình huấn luyện thường xuyên và khởi đầu về sứ vụ truyền giáo, để cho mọi người thấy rõ sự bình đẳng giữa những Anh em không linh mục và Anh em giáo sĩ.

(Bản dịch của: Gioan TC Nguyễn Phước, OFM; Antôn Vũ Hữu Lệ, OFM; và Phi Khanh Vương Đình Khởi, OFM,

dựa trên các văn bản được viết bằng ba ngôn ngữ chính thức của Dòng là tiếng Anh, tiếng Ý và tiếng Tây Ban Nha, đăng trong website của Dòng: www.ofm.org . Các cước chú được giữ nguyên như trong bản tiếng Anh).

OFM VN

ABBREVIATIONS

Sacred Scripture

<i>1P</i>	1 st Letter of Peter
<i>1Tm</i>	1 st Letter to Timothy
<i>2Cor</i>	2 nd Letter to the Corinthians
<i>Ex</i>	Exodus
<i>Gal</i>	Letter to the Galatians
<i>Heb</i>	Letter to the Hebrews
<i>Lk</i>	The Gospel of Luke
<i>Mk</i>	The Gospel of Mark
<i>Mt</i>	The Gospel of Matthew
<i>Phil</i>	Letter to the Philippians

The Writings of St. Francis

<i>1LtF</i>	1 st Letter to the Faithful
<i>2LtF</i>	2 nd Letter to the Faithful
<i>Adm</i>	Admonitions
<i>BIL</i>	A Blessing for Br. Leo
<i>ExhP</i>	Exhortation to the Praises of God
<i>LtOrd</i>	A Letter to the entire Order
<i>OfP</i>	The Office of the Passion
<i>PrCr</i>	Prayer before the Crucifix of San Damiano
<i>PrOF</i>	A Prayer Inspired by the Our Father
<i>PrsG</i>	The Praises of God
<i>RB</i>	Regula Bullata, 2 nd Rule
<i>RnB</i>	Regula non Bullata, 1 st Rule
<i>SalBVM</i>	A Salutation of the Blessed Virgin Mary
<i>SalV</i>	A Salutation of Virtues
<i>Test</i>	The Testament

TestS The Testament of Siena

Others

1Cel Thomas of Celano, First Life of St. Francis
2Cel Thomas of Celano, Second Life of St.
Francis
3LtCl The 3rd Letter of St. Clare
GGCC The General Constitutions
GS II Vatican Council, *Gaudium et Spes*,
Pastoral Constitution of the Church in the
world.
LegMj St. Bonaventure, *Legenda Maior*
MP The Mirror of Perfection
RCI The Rule of St. Clare